

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày: 04-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đoàn Thị Mến.

2. Ông Trần Đình Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLST-HS, ngày 07 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2024/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Trung T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982 tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân Đ, sinh năm 1938 và bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1943 (đã chết); có vợ là bà Huỳnh Thanh T, sinh năm 1999 và có 02 con. Người con lớn nhất sinh năm 2022, người con nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: Tại bản án số 40/HSPT, ngày 14/8/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2006, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm với tổng số tiền 100.000 đồng, được miễn thi hành án đối với khoản tiền sung công quỹ nhà nước là 3.600.000 đồng theo Quyết định miễn thi hành án số 01/2012/QĐST-MGTHA, ngày 21/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường dân sự với tổng số tiền 7.200.000 đồng, chưa được xóa án tích; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC, ngày 04/7/2023 của Công an xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức xử phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã đóng phạt ngày 19/9/2023; bị tạm giam ngày 08/02/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 45/LB-BCTG, ngày 07/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Lê Hoàng N (tên gọi khác: NM), sinh năm 1985. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: L), sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số 000/00, ấp T, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nơi ở hiện tại: Tổ 0, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

+ Ông Liu Như T1 (tên gọi khác: ST), sinh năm 1977. Nơi cư trú: Tổ 0, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

+ Ông Huỳnh Văn Đ (tên gọi khác: T), sinh năm 1989. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

+ Ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

+ Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

+ Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang; Nơi ở hiện tại: Tổ 0, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Có mặt).

+ Ông Lê T3, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp 0, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

+ Bà Hà Thị Kim L (tên gọi khác: S), sinh năm 1966. Nơi cư trú: Ấp P1, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện tại: Tổ 0, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

+ Bà Huỳnh Thanh T4, sinh năm 1999. Nơi cư trú: 000A khu phố 0, phường A1, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

+ Bà Đinh Thị Hồng H3, sinh năm (không rõ). Nơi cư trú: 000/0B LHP (nay là 000/00 BC), phường 0, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

+ Bà Huỳnh Hồng Bảo C, sinh năm (không rõ). Nơi cư trú: Số 000 BDT, phường 00, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Ông Quách Thành Đ1, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

+ Ông Thái Minh C1, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (viết tắt là Cơ quan Cảnh sát Điều tra) phối hợp với Công an xã H, huyện X tiến hành tuần tra bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn xã H, huyện X đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì phát hiện đông người tụ tập có biểu hiện đánh bạc bằng hình thức đá gà tại khu vực rẫy trồng Điều thuộc tổ 0, ấp P, xã H, huyện X của bà Hà Thị Kim L. Sau khi bị phát hiện, hầu hết những người có mặt tại hiện trường đều bỏ chạy để trốn nên cơ quan chức năng chỉ làm việc được với 03 người còn lại là Lê Hoàng N (NM), Nguyễn Thanh H (L), Liu Như T1 (ST) đồng thời tiến hành lập biên bản vụ việc đối với 03 người này và tạm giữ tại hiện trường các tài sản, đồ vật, tài liệu nghi đã sử dụng để đánh bạc. Ngoài ra, cơ quan chức năng còn tạm giữ các tài sản, đồ vật, tài liệu của những người khác để tại hiện trường khi bỏ chạy.

Từ lời khai ban đầu của N, H và T1, Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục triệu tập thêm 05 người có liên quan đến hành vi đánh bạc gồm: Huỳnh Văn Đ (T), Huỳnh Văn T2, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Trần Trung T. Qua làm việc, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tạm giữ thêm tiền, đồ vật liên quan đến hành vi đánh bạc do Nguyễn Văn H1 và Trần Trung T tự nguyện giao nộp.

Kết quả điều tra xác định hành vi đánh bạc được thể hiện như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/01/2024, Huỳnh Văn T2 đã gặp và nhờ Trần Trung T tìm kiếm gà đá trọng lượng 2,6kg để đá sỏ (là đá giữa hai chủ gà mỗi chủ gà bỏ ra số tiền như nhau, bên gà nào thắng thì bên đó lấy được bằng số tiền bỏ ra cược) với gà của T2, tỷ lệ thắng thua mỗi bên sẽ là 2.000.000 đồng, T đồng ý. Đến khoảng 8 giờ ngày 27/01/2024, T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H2 để tìm gà nhưng do H2 đang đi làm thuê tại ấp P, xã H, huyện X nên H2 gọi điện thoại cho Lê Hoàng N để N tìm gà giúp cho H2 với mục đích để H2 cấp kèo đá gà. N gọi điện thoại nhờ Huỳnh Văn Đ kiểm gà cho H2. Do chờ lâu mà không thấy N và Đ gọi lại nên H2 chủ động gọi điện thoại cho Đ hỏi với nội dung “có gà đá tầm 2,6kg không, nếu có thì đá gà sỏ 2.000.000 đồng, 10 giờ đá gà tại rẫy nhà H2”, Đ nghe xong thì đồng ý. Sau đó, H2 gọi điện thoại cho T và hẹn 10 giờ vào rẫy của H2 để đá gà, tiếp đó H2 gọi điện thoại thuê Nguyễn Thanh H (L) vào rẫy của H2 cân gà, băng cựa gà và làm trọng tài cho trận gà giữa T2 với Đ đồng thời thu tiền xâu là

100.000 đồng/1.000.000 đồng, H2 sẽ chia tiền hoa hồng cho H (L) là 100.000 đồng. Một lúc sau, N gọi điện thoại cho H2 hỏi đã tìm được gà chưa thì H2 trả lời đã có gà và thông báo là 10 giờ sẽ đá đồng thời rủ N đến tham gia.

Như đã giao hẹn từ trước, khoảng 10 giờ cùng ngày, có những người sau đây cùng đi đến rẫy của H2 để tham gia đá gà: Đ đi bộ mang 01 con gà trống lông màu xám-đen và số tiền 2.000.000 đồng khi đến nơi Đ đã thấy có khoảng 7 đến 8 người đang ở đây; T điều khiển xe mô tô biển số 72AH-078... đi đến nhà của T2 để chờ T2, khi cùng đi thì T2 mang theo 01 con gà trống lông màu trắng và số tiền 1.700.000 đồng; N điều khiển xe mô tô biển số 60M6-13..., mang theo số tiền 2.000.000 đồng, trên đường đi thì N gặp và chở H rồi cùng vào rẫy của H. Tại đây, H đi vào chòi lấy 01 cân hiệu "NHƠN HOÀ", loại 5kg và 02 cuộn băng keo để mang đi. Tới nơi, H cân và băng cựa gà rồi làm trọng tài cho 02 con gà của T2 và Đ đá với nhau, tỷ lệ như đã thống nhất là mỗi bên 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, do T2 chỉ có số tiền 1.700.000 đồng nên T góp thêm số tiền 300.000 đồng để đủ số tiền 2.000.000 đồng cược với Đ. Cùng thời gian này, bên ngoài còn có N dùng số tiền 400.000 đồng theo gà của T2 cược với số tiền 500.000 đồng của H1 bắt theo gà của Đ; T1 mang theo số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc nhưng chỉ dùng số tiền 500.000 đồng tham gia cược với một người không rõ lai lịch, tỷ lệ thắng thua 1/1 (thắng, thua 500.000 đồng). Kết quả: Gà của Đ thắng gà của T2, các bên đang chuẩn bị giao nhận tiền thắng thua (riêng T1 đã nhận 500.000 đồng thắng cược) thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện và lập biên bản đồng thời thu giữ trên người của N số tiền 2.000.000 đồng, H số tiền 1.040.000 đồng, T1 số tiền 4.000.000 đồng. Tại thời gian này, còn nhiều người khác cũng có mặt tại đây nhưng do hoảng sợ nên đã bỏ chạy trốn.

Ngoài số người liên quan đến hành vi đánh bạc nêu trên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra còn triệu tập thêm 03 người cũng có mặt tại hiện trường tại thời điểm đánh bạc gồm: Phan Hữu H4, Thái Minh C1 và Quách Thành Đ1. Quá trình làm việc, cả ba người (H4, C1 và Đ1) đều trình bày: Khi đi qua đây thấy tập trung đông người nên vào xem và thấy có đá gà do đó đã đứng lại xem, được một lúc thì lực lượng chức năng vào bắt. Lúc này, thấy nhiều người bỏ chạy nên C1, H4 và Đ1 cũng bỏ chạy, khi bỏ chạy thì để lại 03 xe mô tô biển số 72G1-334....; biển số 72G1-860.... và biển số 72G-298.... tại hiện trường. Ngoài lời khai trên, Cơ quan Cảnh sát Điều tra cũng chưa thu thập được chứng cứ chứng minh hành vi đánh bạc hoặc liên quan đến hành vi đánh bạc của H4, C1 và Đ1.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành lập biên bản vụ việc; khám nghiệm hiện trường; vẽ sơ đồ hiện trường; chụp ảnh hiện trường; lập biên bản xác định trọng lượng, đặc điểm đồ vật, tài liệu thu giữ và tiêu hủy; ra các quyết định số 231/QĐ, 232/QĐ và 233/QĐ cùng ngày 23/02/2024 tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu cụ thể như sau: (1) Tại quyết định số 231/QĐ gồm có tổng số tiền

7.040.000 đồng; 02 cái cựa làm bằng kim loại, hình vòng cung, một đầu nhọn, một đầu uốn tròn, dài 7,9cm; 01 cân đồng hồ, loại 5kg, màu xanh, hiệu “NHƠN HOÀ” và (10 xe mô tô các loại) cụ thể: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Halim, màu xanh, biển số 86H2-45...; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu trắng- xanh, biển số 72G1-298...; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu đỏ, biển số 51S8-54...; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72AH-078...; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu trắng, biển số 72G1-860...; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 72K1-22...; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển số 72G1-334...; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ-đen, biển số 72G1-076...; 01 xe mô tô nhãn hiệu Maiesty, màu xanh, biển số 60M6-13...; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72H6-77...; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng Gold, 64Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S, màu xanh, Ram 3G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02S, màu đen (bề màn hình); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NoKia, màu đen. (2) Tại quyết định số 232/QĐ gồm có số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy M21, màu xanh-đen. (3) Tại quyết định số 233/QĐ có số tiền 500.000 đồng.

Cáo trạng số 50/CT-VKSXM, ngày 06/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Trung T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa hình sự giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội “Đánh bạc”.

Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 08 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 08/02/2024).

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Vật chứng đã xử lý:

+ 04 (bốn) xe mô tô các loại gồm: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu trắng- xanh, biển số 72G1-298...; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu trắng, biển số 72G1-860...; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 72K1-22... và xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển số 72G1-334.... Sau khi xác minh, xác định tài sản không có tranh chấp và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại 04 (bốn) xe mô tô nói trên cho

chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng quy định nên không xem xét, giải quyết.

+ 01 (một) con gà, lông màu trắng, trọng lượng 2,4kg (đã chết) thu giữ tại hiện trường. Sau khi xác định trọng lượng, đặc điểm Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiêu hủy là đúng quy định nên không xem xét, giải quyết.

- Vật chứng không tạm giữ được:

+ 01 (một) con gà trống, lông màu xám-đen của Huỳnh Văn Đ (T) không tạm giữ được do gà chạy vào trong rẫy trồng Điều nên không có cơ sở xem xét, giải quyết.

+ Tổng số tiền 3.700.000 đồng (trong đó: 2.000.000đ của Huỳnh Văn Đ và 1.700.000đ của Huỳnh Văn T2) đều sử dụng vào việc đánh bạc nhưng khi bỏ chạy Đ và T2 mang theo và đã chi tiêu hết đến nay chưa giao nộp.

- Vật chứng đề nghị xử lý:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 6.800.000 đồng.

+ Buộc ông Huỳnh Văn Đ (T) phải nộp số tiền 2.000.000 đồng và ông Huỳnh Văn T2 phải nộp số tiền 1.700.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cái cựa làm bằng kim loại, hình vòng cung, một đầu nhọn, một đầu uốn tròn, dài 7,9cm và 01 (một) cân đồng hồ, loại 5kg, màu xanh, hiệu “NHƠN HOÀ”.

+ Trả lại cho bị cáo T và vợ bị cáo là bà Huỳnh Thanh T4 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72AH-078....

+ Trả lại cho ông Nguyễn Thanh H (L) số tiền 1.040.000 đồng.

+ 05 (năm) xe mô tô các loại gồm: Xe mô tô, nhãn hiệu Halim, màu xanh, biển số 86H2-45..; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu đỏ, biển số 51S8-54...; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ-đen, biển số 72G1-076...; xe mô tô nhãn hiệu Maiesty, màu xanh, biển số 60M6-13.. và xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72H6-77...

+ 05 (năm) điện thoại di động các loại gồm: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng Gold, 64Gb; điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S, màu xanh, Ram 3G; điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02S, màu đen (bề màn hình); điện thoại di động nhãn hiệu NoKia, màu đen; điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy M21, màu xanh-đen.

Đối với các tài sản, đồ vật là: 05 (năm) xe mô tô các loại, 05 (năm) điện thoại di động các loại. Theo đề nghị của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tại văn bản số 478/ĐCSHS-KT-MT, ngày 05/6/2024 nên giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra các tài sản, đồ vật nêu trên để tạm giữ chờ

xác minh, làm rõ và xử lý sau do hiện nay đang tiếp tục điều tra những người có liên quan khác cũng như chưa làm việc được với chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với một số tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận sau khi sự việc xảy ra đã nhận thức được hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và không bào chữa, tranh luận; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa là bà Huỳnh Thanh T4 đề nghị được nhận lại chiếc xe biển số 72AH-078..., ông Nguyễn Thanh H (L) đề nghị được nhận lại số tiền 1.040.000 đồng. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác và người làm chứng có mặt cũng như vắng mặt tại phiên tòa, ngoài lời khai có trong hồ sơ vụ án thì không ai có ý kiến hoặc gửi văn bản ghi ý kiến trình bày bổ sung gì thêm.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Khoảng 10 giờ ngày 27/01/2024, tại rẫy trồng Điều do gia đình ông Nguyễn Văn H2 quản lý thuộc tổ 0, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông H2 đã đứng ra tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền. Trong đó, ông Nguyễn Thanh H (L) làm trọng tài cho 02 con gà của ông Huỳnh Văn T2 và ông Huỳnh Văn Đ (T) đá với nhau, tỷ lệ thắng thua mỗi của bên số tiền là 2.000.000 đồng. Do ông T2 chỉ có số tiền 1.700.000 đồng nên bị cáo T góp thêm số tiền 300.000 đồng để đủ số tiền 2.000.000 đồng cược với ông Đ. Bên ngoài còn có ông Lê Hoàng N (NM) dùng số tiền 400.000 đồng theo gà của ông T2 cược với số tiền 500.000 đồng của ông Nguyễn Văn H1 bắt theo gà của ông Đ; ông Liu Như T1 (ST) mang theo số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc nhưng chỉ dùng số tiền 500.000 đồng tham gia cược với một người không rõ lai lịch, tỷ lệ thắng thua 1/1 (thắng, thua 500.000 đồng). Khi 02 con gà vừa phân thắng bại, những người tham gia đánh bạc chưa kịp chi trả tiền thắng thua cho nhau (trừ ông T1 đã nhận 500.000 đồng thắng cược) thì bị lực lượng chức năng phát hiện, ngăn chặn nhưng có nhiều người đã bỏ trốn chưa làm việc được. Kết quả điều tra xác định ông H2, ông H là người tổ chức đánh bạc; ông T2, ông Đ, ông N, ông H1, ông T1, bị cáo T và 01 người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là những người tham gia đánh bạc trong 01 trận đá gà với số tiền sử dụng đánh bạc là 5.900.000 đồng. Tuy nhiên, đặc điểm riêng của hành vi đánh bạc bằng hình thức đá

gà là chỉ có 02 người hoặc hai nhóm người cược với nhau không liên quan đến 02 người hoặc hai nhóm khác nên việc ông T2 và bị cáo T dùng số tiền 2.000.000 đồng cược với số tiền 2.000.000 đồng của ông Đ; ông N dùng số tiền 400.000 đồng cược với số tiền 500.000 đồng của ông H1; ông T1 dùng số tiền 500.000 đồng cược với số tiền 500.000 đồng của 01 người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) được xác định tất cả đều dưới mức 5.000.000 đồng. Bên cạnh đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra cũng xác định rõ nhân thân, lai lịch của các ông Huỳnh Văn T2, Huỳnh Văn Đ, Lê Hoàng N Nguyễn Văn H1 và Liu Như T1, tất cả 05 người này đều không có tiền án, tiền sự nên hành vi của các ông T2, Đ, N, H1 và T1 chưa cấu thành tội đánh bạc. Riêng bị cáo Trần Trung T đang có một tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC, ngày 04/7/2023 của Công an xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên tại thời điểm bị cáo T thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 27/01/2024 được coi là đang còn tiền sự về hành vi đánh bạc. Do đó, bị cáo T đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; phù hợp với hiện trường; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã thành niên, có sức khỏe nên đủ nhận thức để hiểu được những điều cấm của pháp luật đối với việc thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với mục đích được thua bằng tiền nhưng vì hám lợi và để thỏa mãn cho nhu cầu vui chơi, giải trí không lành mạnh của mình và những người khác, bị cáo đã bất chấp tất cả quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng và ít nguy hiểm cho xã hội nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Đây là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, tạo dư luận xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo và việc luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, quá trình lượng hình có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[2] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án bản án số 40/HSPT, ngày 14/8/2001. Mặc dù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2006, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm, được miễn thi hành án đối với khoản tiền sung công quỹ nhà nước nhưng chưa thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường dân sự nên chưa được xoá án tích. Quá trình sinh sống tại địa phương tiếp tục bị Công an xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép tại Quyết định số 17/QĐ-XPHC, ngày 04/7/2023 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân đề tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân tốt. Trái lại, chỉ vì muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng, bất hợp pháp và thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật, tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3] Sự vắng mặt của một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng tất cả đã có lời khai làm rõ các tình tiết liên quan đến vụ án nên việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 và Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, vẫn tiến hành xét xử.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và có 02 người con dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Vật chứng đã xử lý:

+ Đối với 04 (bốn) xe mô tô các loại gồm: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu trắng- xanh, biển số 72G1-298....; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu trắng, biển số 72G1-860...; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển số 72K1-22... và xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển số

72G1-334..... Sau khi xác minh, xác định tài sản không có tranh chấp và không sử dụng trái phép vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại 04 (bốn) xe mô tô nói trên cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là các ông, bà Quách Thành Đ1; Thái Minh C1 và Trương Thị H5; Nguyễn Văn H1 và Lý Thị H6; Phan Hữu H4 (B) là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Đối với 01 (một) con gà, lông màu trắng, trọng lượng 2,4kg (đã chết) thu giữ tại hiện trường. Sau khi xác định trọng lượng, đặc điểm Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiêu hủy là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Vật chứng không tạm giữ được:

+ Đối với 01 (một) con gà trống, lông màu xám-đen của ông Huỳnh Văn Đ (T) không tạm giữ được do gà chạy vào trong rẫy trồng Điều nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, giải quyết.

+ Đối với tổng số tiền 3.700.000 đồng của ông Huỳnh Văn Đ và ông Huỳnh Văn T2, trong quá trình điều tra không thu giữ được nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

- Vật chứng xem xét, xử lý:

+ Đối với tổng số tiền 6.800.000 đồng. Đây là số tiền của bị cáo và những người khác (trong đó: 300.000đ của bị cáo Trần Trung T, 500.000đ của ông Nguyễn Văn H1, 2.000.000đ của ông Lê Hoàng N và 4.000.000đ của ông Liu Như T1) nhưng sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với tổng số tiền 3.700.000 đồng (trong đó: 2.000.000đ của ông Huỳnh Văn Đ và 1.700.000đ của ông Huỳnh Văn T2). Đây là số tiền ông Đ và ông T2 sử dụng vào việc đánh bạc nên buộc ông Huỳnh Văn Đ (T) phải nộp số tiền 2.000.000 đồng và ông Huỳnh Văn T2 phải nộp số tiền 1.700.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 1.040.000 đồng. Đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thanh H (L), không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho ông H vì không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

Riêng đối với các tài sản, đồ vật là:

+ 06 (sáu) xe mô tô các loại gồm: Xe mô tô, nhãn hiệu Halim, màu xanh, biển số 86H2-45..; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu đỏ, biển số 51S8-54..; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72AH-078...; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ-đen, biển số 72G1-076...; xe mô tô nhãn hiệu Maiesty, màu xanh, biển số 60M6-13.. và xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72H6-77...

+ 05 (năm) điện thoại di động các loại gồm: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng Gold, 64Gb; điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S, màu xanh, Ram 3G; điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02S, màu đen (bề màn hình); điện thoại di động nhãn hiệu NoKia, màu đen; điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy M21, màu xanh-đen.

+ 02 (hai) cái cựa làm bằng kim loại, hình vòng cung, một đầu nhọn, một đầu uốn tròn, dài 7,9cm.

+ 01 (một) cân đồng hồ, loại 5kg, màu xanh, hiệu “NHƠN HOÀ”.

Theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

+ Đối với 02 (hai) cái cựa làm bằng kim loại, hình vòng cung, một đầu nhọn, một đầu uốn tròn, dài 7,9cm và 01 (một) cân đồng hồ, loại 5kg, màu xanh, hiệu “NHƠN HOÀ”. Đây là các vật chứng đã chứng minh được hành vi phạm tội của bị cáo và không có giá trị, giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72AH-078.... Đây là tài sản thuộc sở hữu chung của bị cáo T và vợ là bà Huỳnh Thanh T4, khi bị cáo sử dụng chiếc xe này đi đánh bạc thì bà T4 không biết nên trả lại cho bị cáo T và bà T4 là phù hợp.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét đề nghị của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tại văn bản số 478/ĐCSHS-KT-MT, ngày 05/6/2024 nên chấp nhận giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra các tài sản, đồ vật (cụ thể: 06 xe mô tô các loại; 05 điện thoại di động các loại; 02 cái cựa làm bằng kim loại; 01 cân đồng hồ, loại 5kg) để tạm giữ chờ xác minh, làm rõ và xử lý sau do hiện nay vụ án đã được tách riêng tiếp tục điều tra những người có liên quan khác cũng như chưa làm việc được với chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với một số tài sản.

[6] Các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Văn H2 và ông Nguyễn Thanh H với vai trò là người tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu. Tuy nhiên, kết quả điều tra vụ án chỉ xác định được 01 trận đá gà có 07 người tham gia đánh bạc với số tiền là 5.900.000 đồng nên chưa đủ căn cứ khởi tố đối với ông H và ông H2 về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Hiện tại, còn nhiều người bỏ trốn chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tách hành vi của ông H2 và ông H theo Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự số 689/QĐ, ngày 07/5/2024 để xác minh, điều tra và làm rõ hành vi của những người còn bỏ trốn, nếu có đủ căn cứ thì tiếp tục xử lý đối với hành vi của ông H2, ông H và những người liên quan bằng vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an

huyện X; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện X được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

+ Hình phạt chính: Phạt bị cáo Trần Trung T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 08/02/2024).

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho ông Nguyễn Thanh H (L) số tiền 1.040.000 đồng (một triệu không trăm bốn mươi nghìn).

(Vật chứng thu giữ được nộp theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X số: 3949.0.1054991.00000, nộp tại KBNN huyện X, ngày 07/6/2024 kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số 30/QĐ-VKS, ngày 06/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu).

+ Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

1/ 06 (sáu) xe mô tô các loại gồm: Xe mô tô, nhãn hiệu Halim, màu xanh, biển số 86H2-45..; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu đỏ, biển số 51S8-54...; xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72AH-078....; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius R, màu đỏ-đen, biển số 72G1-076....; xe mô tô nhãn hiệu Maistry, màu xanh, biển số 60M6-13... và xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave @, màu xanh, biển số 72H6-77....

2/ 05 (năm) điện thoại di động các loại gồm: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng Gold, 64Gb; điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5S, màu xanh, Ram 3G; điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A02S, màu đen (bề màn hình); điện thoại di động nhãn hiệu NoKia, màu đen; điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy M21, màu xanh-đen.

3/ 02 (hai) cái cựa làm bằng kim loại, hình vòng cung, một đầu nhọn, một đầu uốn tròn, dài 7,9cm.

4/ 01 (một) cân đồng hồ, loại 5kg, màu xanh, hiệu “NHƠN HOÀ”.

(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 46/BB, ngày 07/6/2024).

+ Buộc ông Huỳnh Văn Đ (T) phải nộp số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và ông Huỳnh Văn T2 phải nộp số tiền 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo Trần Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQ CSĐT Công an huyện X;
- CQ THAHS Công an huyện X;
- UBND xã H, huyện X;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

- CCTHA Dân sự huyện X;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

Lê Bá Khuyến